

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2019/HS-ST

Ngày: 28/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trương Quang Vinh.

- ***Các hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Ngô Văn Tuyển.

2. Bà Trịnh Thị Oanh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bé Văn Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2019/TLST - HS ngày 14/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXX – HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: HS, sinh năm: 1979; Nơi sinh: tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Khu vực A, phường NP, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hồ TH sinh năm 1957 và con bà La TB, sinh năm 1957; Gia đình bị cáo có 04 anh, em ruột. Bị cáo là con thứ hai.

Bị cáo có vợ là Nguyễn T sinh, năm 1986 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Từ năm 1991 đến năm 2003 sinh sống cùng cha mẹ tại thôn H, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Từ năm 2003 lấy vợ và sinh sống tại Khu vực A, phường NP, thành phố Q, tỉnh Bình Định cho đến ngày phạm tội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Y HByă (Đã chết).

Nơi cư trú trước khi chết: Buôn P, xã E, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Y N Kông, sinh năm 1973 (Cha người bị hại); Bà H'B Byă, sinh năm 1973 (Mẹ người bị hại).

Nơi cư trú: Buôn P, xã E, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk (Ông Y N Kông có mặt tại phiên tòa).

(Bà H'B Byă ủy quyền cho ông Y N Kông tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 09/9/2019)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Tô TH, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Khu vực A, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn H, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn P, xã Ea, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30' ngày 14/8/2019, HS, cư trú tại Khu vực A, phường NP, thành phố Q, tỉnh Bình Định điều khiển xe ô tô biển số 77C-107.21 theo hướng thành phố B đi Ea. Khi đi đến km 116+500 quốc lộ 26, thuộc Thôn P, xã Ea, huyện KP, tại ngã ba giao nhau giữa quốc lộ 26 và đường liên thôn đi thôn Phước T, xã E, S điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình rồi đâm vào bên phải xe mô tô biển số 47L3 - 4287 do Y HByă trú tại Buôn P, xã E, huyện KP điều khiển theo hướng thôn Phước T, xã E đi quốc lộ 26, gây tai nạn. Hậu quả Y HByă bị thương, ngày 15/8/2019, thì tử vong.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm tại khu vực ngã ba giao nhau giữa quốc lộ 26 với đường đi thôn Phước T, xã E tại km 116+500 thuộc Thôn P, xã Ea, huyện KP. Mặt đường quốc lộ 26 rộng 14,1m được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng. Đoạn đường có vạch sơn trắng đứt quãng phân chia lòng đường thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau (Ở mỗi phần đường có vạch sơn trắng đứt quãng phân chia mỗi phần đường thành hai làn đường xe chạy cùng chiều). Phần đường bên phải hướng thành phố B đi huyện Ea rộng 7,1m, làn đường ngoài cùng rộng 3,6m. Phần đường bên trái hướng thành phố B đi huyện Ea rộng 7,0m, làn đường ngoài cùng rộng

3,6m. Đoạn đường không có đèn chiếu S công cộng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có lề đường. Phần tiếp giáp giữa quốc lộ 26 với đường liên thôn đi vào thôn Phước T, xã E rộng 17,9m. Mặt đường vào thôn Phước T, xã E rộng 9m, được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, không có lề đường, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có đèn chiếu S công cộng, có biển báo hiệu đường bộ “giao nhau với đường ưu tiên”.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện, xác định vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở phần đường bên trái hướng từ thành Phố B đi huyện Ea. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải hướng từ thành phố B đi huyện Ea là **7,6m**.

Tại bản kết luận pháp y trên hồ sơ số 318/GĐHS ngày 16/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Y HByã chết do chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐG ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện KP kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô biển số 47L3 - 4287, nhãn hiệu GENIE, màu đỏ có giá trị là 1.650.000 đồng.

Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ xe ô tô biển số 77C- 107.21 và xe mô tô biển số 47L3 - 4287 và chụp ảnh minh họa, để phục vụ công tác điều tra.

Cáo trạng số 77/KSĐT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo HS về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo HS khai nhận: Khoảng 17 giờ 30’ ngày 14/8/2019, HS điều khiển xe ô tô biển số 77C-107.21 theo hướng thành phố B đi Ea, khi đi đến km 116+500 quốc lộ 26, thuộc Thôn P, xã Ea, huyện KP, S điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình rồi đâm vào bên phải xe mô tô biển số 47L3 - 4287 do Y HByã trú tại Buôn P, xã E, huyện KP điều khiển theo hướng thôn Phước T, xã E đi quốc lộ 26, gây tai nạn. Hậu quả Y HByã bị thương, ngày 15/8/2019, thì tử vong.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo HS phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo HS mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Vật chứng vụ án: Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô biển số 77C-107.21, nhãn hiệu Veam màu xanh cho bị cáo HS và trả xe mô tô biển số 47L3 - 4287 cho ông Y N Kông (Là đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Y HByã) là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo HS đã hỗ trợ gia đình Y HByã 55.000.000 đồng. Gia đình Y HByã không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Đối với phần hư hỏng xe mô tô biển số 47L3 - 4287, bị cáo HS đã bồi thường cho gia đình Y HByã 5.000.000 đồng. Gia đình Y Hkhông yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bị cáo HS không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện của người bị hại ông Y N Kông không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Y N Kông không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về thủ tục tố tụng: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố, điều tra thu thập chứng cứ vụ án đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình tham gia tố tụng, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp người bị hại, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng (Tại cơ quan điều tra) cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để

chứng minh hành vi của bị cáo HS đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của anh Y HByã là trái pháp luật.

Xét về ý thức: Bị cáo đã học và được cấp giấy phép lái xe hạng C nên bị cáo nhận thức được việc bị cáo điều khiển xe mô tô đi ngược chiều là trái với quy định của pháp luật và rất nguy hiểm, đúng ra bị cáo phải điều khiển xe đi đúng làn đường bên phải theo quy định nhưng bị cáo lại lấn sang phần đường bên trái (Theo chiều mình đi) rồi đâm vào bên phải xe mô tô biển số 47L3 - 4287 do Y HByã điều khiển. Hậu quả Y HByã bị thương, ngày 15/8/2019, thì tử vong. Hành vi của bị cáo HS đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ:

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.

Với hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên, HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, sau khi tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại với số tiền 55.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đồng thời bồi thường 5.000.000 đồng tiền hư hỏng xe mô tô của anh Y HByã biển số 47L3 - 4287. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại ông Y Nguô Không xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo bãi nại cho bị cáo và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 và có nơi cư trú ổn định nên HĐXX áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của BLHS năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho gia đình phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo HS đã bồi thường cho gia đình người bị hại 55.000.000 đồng và bồi thường 5.000.000 đồng tiền hư hỏng xe mô tô của anh Y HByã biển số 47L3 - 4287. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4]. Vật chứng vụ án: Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô biển số 77C-107.21, nhãn hiệu Veam màu xanh cho bị cáo HS và trả xe mô tô biển số 47L3 - 4287 cho ông Y N Kông (Là đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Y HByã) là các chủ sở hữu nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tô TH vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, anh H xác định xe ô tô biển số 77C- 107.21, nhãn hiệu Veam màu xanh là của anh H mua vào tháng 01 năm 2016, xe đứng tên chủ sở hữu là anh Tô TH. Đến tháng 07 năm 2019 anh H bán xe ô tô biển số 77C- 107.21 cho bị cáo HS, chiếc xe trên thuộc sở hữu của anh HS nên anh H không yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập đến để giải quyết.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh NVH vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra anh NVH khai nhận: Chiếc xe mô tô biển số 47L3 – 4287 là anh H mua tại một cửa hàng tại thị trấn Ea, huyện Ea vào tháng 3 năm 2006, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên NVH. Đến khoảng tháng 12 năm 2018 anh H bán chiếc xe mô tô biển số 47L3 – 4287 cho Y HByã và giao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho anh Y HByã, chiếc xe đã thuộc sở hữu của anh Y HByã. Do đó, anh H không yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập đến để giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo HS phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo HS về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo HS phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo HS 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo HS cho Ủy ban nhân dân phường NP, thành phố Q, tỉnh Bình Định kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo HS đã bồi thường cho gia đình người bị hại 55.000.000 đồng và bồi thường 5.000.000 đồng tiền hư hỏng xe mô tô của anh Y HByã biển số 47L3 - 4287. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý với số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[3] Về vật chứng vụ án: Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô biển số 77C-107.21, nhãn hiệu Veam màu xanh cho bị cáo HS và trả xe mô tô biển số 47L3 - 4287 cho ông Y N Kông (Là đại diện hợp pháp cho người bị hại anh Y HByã) là các chủ sở hữu.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo HS phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tô TH và anh NVH được quyền kháng cáo phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- THADS huyện KP;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định;
- Lưu HSVA.

Đã ký

Trương Quang Vinh